

Ngân hàng trước sự phát triển của thị trường chứng khoán

SỨC HÚT CỦA THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN (TTCK) LÊN CÁC DOANH NGHIỆP VÀ NHÀ ĐẦU TƯ CÁ NHÂN ĐANG GÂY MỘT ẢNH HƯỞNG KHÔNG NHỎ ĐỐI VỚI THỊ TRƯỜNG NGUỒN NGẮN HẠN VÀ CẢ TRUNG HẠN, DÀI HẠN TẠI CÁC NGÂN HÀNG.

TTCK ảnh hưởng đến thị trường tiền tệ

Năm 2007, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hoàn thiện hệ thống pháp lý quản lý thị trường vốn gắn với thực hiện các cam kết gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), trong đó bao gồm các chính sách về thuế, luật điều chỉnh đầu tư gián tiếp nước ngoài, luật về thị trường chứng khoán, các quy định pháp lý nhằm bảo vệ nhà đầu tư, chế độ quản lý ngoại hối liên quan đến tự do hóa tài khoản vốn... để TTCK có một khung pháp lý và cơ chế hoạt động tương đối hoàn chỉnh. Việc kiểm tra, kiểm soát các tổ chức tham gia thị trường (các tổ chức niêm yết, các công ty chứng khoán...) đang được triển khai trên diện rộng. Các nhà đầu tư có tổ chức sẽ đóng vai trò ngày càng quan trọng trên thị trường, trong khi các nhà đầu tư cá nhân sẽ có kiến thức nhiều hơn và chất lượng hơn trong các hoạt động buôn bán của họ. Các định chế tài chính và các quỹ đầu tư đang xem thị trường vốn Việt Nam là một điểm đầu tư hấp dẫn... Tất cả những yếu tố này sẽ tạo nên sự phát triển mạnh mẽ và ổn định cho TTCK trong năm 2007.

Sự phát triển sơ khai của TTCK trong thời gian qua đang dẫn đến xu hướng chuyển dịch dòng tiền từ gửi tiết kiệm sang đầu tư chứng khoán. Ai cũng muốn đầu tư vào chứng khoán, vì hầu hết mọi người tham gia vào sân chơi mới mẻ "cung ít cầu nhiều" này đều có lợi. Điều này đang làm ảnh hưởng trực tiếp đến kênh huy động vốn đầu vào từ dân cư của các ngân hàng. Bên cạnh đó, đối với các doanh nghiệp lâu nay chỉ quen với khái niệm đến



Sức hút của TTCK lên các doanh nghiệp và nhà đầu tư cá nhân đang gây một ảnh hưởng không nhỏ đối với thị trường nguồn ngắn hạn và cả trung hạn, dài hạn tại các ngân hàng.

ngân hàng để vay vốn hoạt động thì nay có thêm một kênh huy động vốn trung và dài hạn qua thị trường chứng khoán, từ việc huy động vốn trên thị trường OTC hoặc chính thức niêm yết trên sàn giao dịch bằng việc phát hành cổ phiếu và trái phiếu. Rõ ràng, sức hút của TTCK lên các doanh nghiệp và nhà đầu tư cá nhân đang gây một ảnh hưởng không nhỏ đối với thị trường nguồn ngắn hạn và cả trung hạn, dài hạn tại các ngân hàng.

Về lâu dài, công ty quản lý quỹ và công ty chứng khoán sẽ là hai công cụ chính để thu hút vốn đầu vào và cung cấp vốn đầu ra cho nền kinh tế. Rồi đây sẽ có cảnh nhiều người đầu tư vào các chứng chỉ quỹ, nên sẽ sao nhãng việc đem tiền đi gửi tiết kiệm, các ngân hàng phải chịu sự cạnh tranh trực tiếp từ các kênh huy động vốn của thị trường vốn này. Do đó, trước mắt và lâu dài, sự phát triển của TTCK có ảnh hưởng mạnh mẽ đến thị trường tiền tệ, tức là ảnh hưởng trực tiếp đến ngành ngân hàng.

Song song với những cạnh tranh từ TTCK, ngành ngân hàng cũng đang đứng trước áp lực cạnh tranh trong ngành khi từ năm 2007, Việt Nam bắt đầu thực hiện cam kết WTO về việc mở cửa thị trường tài chính, ngân hàng. Theo đó, các định chế tài chính nước ngoài được thành lập ngân

hàng 100% vốn nước ngoài. Ngân hàng nước ngoài cũng được tham gia 30% vốn điều lệ vào các ngân hàng Việt Nam, tỷ lệ này rất có thể sẽ được nâng lên trong một ngày gần đây. Hiện tại đã có gần 40 văn phòng đại diện và chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoạt động và 5 ngân hàng liên doanh, chiếm hơn 20% tổng thị phần ngành ngân hàng tại Việt Nam. Việc mở cửa ngành tài chính ngân hàng, để các đại gia nước ngoài với hơn trăm tuổi đời, với quy mô vốn gấp hàng trăm lần và đặc biệt là với kinh nghiệm quản trị, kinh doanh, tiếp thị và đã có trong tay số sản phẩm, dịch vụ nhiều gấp nhiều lần các ngân hàng Việt Nam, sẽ là một thách thức rất lớn đối với các ngân hàng trong nước.

Kênh huy động vốn mới: công ty quản lý quỹ

Trước thực tế đó, các ngân hàng cần phải xác định và xây dựng một định hướng phát triển mang tính chiến lược và lâu dài hơn, hơn là chạy theo những chỉ tiêu lợi nhuận trước mắt.

Theo đánh giá của các tổ chức tài chính hàng đầu thế giới, nền kinh tế Việt Nam đang trong giai đoạn chuyển mình hết sức nhanh chóng theo hướng giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, tăng dần tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ. Ngành ngân hàng Việt Nam vẫn còn rất sơ khai và đầy

tiếm năng. Hiện chỉ có khoảng 8% trong hơn 85 triệu dân số Việt Nam sử dụng các dịch vụ tài chính ngân hàng và khoảng 95% giao dịch thanh toán tại Việt Nam là dùng tiền mặt. Gần 50% doanh thu hoạt động của đa số ngân hàng tại Việt Nam đến từ các khu vực đô thị lớn như TPHCM, Hà Nội... Các ngân hàng nước ngoài khi đặt chân đến Việt Nam lần đầu cũng thường chọn các đô thị lớn để dựng chân cho chặng đầu tiên. Việc tập trung vào đô thị lớn đã tạo ra áp lực gay gắt về thị phần, nhân lực, dẫn đến những cạnh tranh không lành mạnh, chất lượng hoạt động và tính ổn định tăng trưởng không cao, như đẩy lãi suất huy động lên cao, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng tín dụng, dẫn đến tình trạng tăng trưởng nóng,... Chính vì thế, việc mở rộng mạng lưới đến các tỉnh để chiếm lĩnh thị phần là ưu tiên số một của các ngân hàng trong thời kỳ hội nhập.

Tuy nhiên, để tránh sao nhãng và thiếu tập trung vào chuyên môn hóa sâu các hoạt động của ngân hàng bán lẻ, tránh những rủi ro và nguy cơ tiềm ẩn, các ngân hàng phải chuyên nghiệp hóa hoạt động đầu tư thông qua việc thành lập công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ đầu tư. Việc làm này cũng tạo ra tiền đề giúp cho TTCK đi vào hoạt động một cách chuyên nghiệp. Khi đó, đầu tư vào TTCK sẽ là các công ty quản lý quỹ đầu tư, thực hiện vai trò là ngân hàng đầu tư trong việc huy động vốn thông qua việc thành lập các quỹ. Các nhà đầu tư nhỏ lẻ có thể ủy thác vốn và tham gia vào thị trường đầu tư bằng cách mua các chứng chỉ quỹ. Và đến lượt công ty chứng khoán tham gia và thể hiện vai trò của mình như là một ngân hàng đầu tư ở chỗ thực hiện tư vấn, môi giới, lưu ký và bảo lãnh phát hành,... Điều này không những giúp giảm thiểu số lượng những nhà đầu tư nhỏ lẻ mà còn tạo ra kênh huy động vốn trung và dài hạn để bù đắp sự thiếu hụt của nguồn vốn huy động tiết kiệm đầu vào tại ngân hàng■

CÁC NGỌC